

Số: 118 /KH-UBND

Uông Bí, ngày 18 tháng 03 năm 2024

## KẾ HOẠCH Chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND thành phố Uông Bí “Về chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 73/KH-UBND, ngày 13/3/2024 của UBND tỉnh về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch chuyển đổi số toàn diện năm 2024, cụ thể như sau:

### II. MỤC TIÊU NĂM 2024

#### 1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục bám sát quan điểm, định hướng lớn, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm và hoàn thành các mục tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; các Nghị quyết, Đề án của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết chuyên đề, định hướng của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan. Các nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động của Thành ủy, HĐND thành phố có liên quan.

- Huy động sự tham gia tiên phong, đi đầu của tất cả các cán bộ, người lao động, tất cả các bộ phận trong hệ thống chính trị trong thực hiện chuyển đổi số thường xuyên liên tục, theo phương châm chuyển đổi số không có lộ trình kết thúc mà phải luôn được cập nhật, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống” và chuyển đổi số chỉ thành công khi có sự quyết tâm, quyết liệt của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Ưu tiên chuyển đổi số đối với các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm của tỉnh và thành phố liên quan mật thiết đến người dân: an sinh xã hội, y tế, giáo dục, du lịch, tổ chức cán bộ...

#### 2. Chủ đề chuyển đổi số năm 2024

Năm 2024 được Ủy ban Quốc gia chuyển đổi số lựa chọn chủ đề là “Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”; đồng thời, Thành phố Uông Bí tiếp tục xác định phối hợp với các Sở, ngành tỉnh tập trung xây dựng, khai thác, chia sẻ dữ liệu số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số gắn với nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành với các định hướng trọng tâm sau: (1) Người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; (2) Các cơ quan, tổ chức khai thác dữ liệu để ra quyết định, phục vụ sản xuất, kinh doanh và xúc tiến đầu tư; (3) Cơ quan nhà nước sử dụng dữ liệu theo thời gian thực để hỗ trợ ra quyết định; (4) tạo ra những kết quả rõ nét, thiết thực trong triển khai Nghị quyết

09 và Kế hoạch 59/KH-UBND của UBND tỉnh về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 63/KH-UBND của UBND thành phố Uông Bí về chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (5) Duy trì và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của thành phố nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu trong toàn tỉnh.

### **3. Mục tiêu cụ thể (29)**

#### **3.1. Phát triển dữ liệu số (03)**

(1) Phối hợp, cung cấp thông tin với các Sở, ngành xây dựng các nền tảng cơ sở dữ liệu quan trọng theo định hướng của Bộ chủ quản gồm: cán bộ, công chức, viên chức; an sinh xã hội; y tế; giáo dục; du lịch; đầu tư công; quy hoạch thành phố; công thương (công nghiệp – thương mại).

(2) 100% cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các đơn vị, địa phương được kết nối, chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp của tỉnh.

(3) Phối hợp Sở, ngành của tỉnh triển khai 100% Hệ thống thông tin từ đang vận hành, được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trước ngày 30/9/2024 và triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt trước ngày 31/12/2024.

#### **3.2. Phát triển chính quyền số (11)**

(4) 100% hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử, 30% thủ tục hành chính được cung cấp biểu mẫu nhập liệu điện tử.

(5) 90% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ/số thủ tục hành chính phát sinh hồ sơ.

(6) 80% hồ sơ được nộp qua dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 45%.

(7) Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và phòng Tư pháp cấp huyện đạt 100%.

(8) Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của tỉnh được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100%.

(9) 100% người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương (Thành phố, xã, phường) được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn có nhận thức và có kỹ năng về chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% nhận lực công nghệ số nòng cốt trong bộ máy nhà nước được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; tối thiểu 20% cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị trong tỉnh được bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu, quản lý đầu tư cho chuyển đổi số.

(10) Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng: đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện đạt 100%; đối với UBND cấp xã đạt tối thiểu 90%.

(11) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tối thiểu 50%.

(12) Tỷ lệ cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên Cổng Tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh đạt 100%.

(13) Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị đúng hạn tại các cơ quan, đơn vị: 100%

(14) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp tối thiểu: 90%.

### **3.3. Về phát triển kinh tế số (06)**

(15) Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% trong GRDP; tỷ trọng *kinh tế số ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 10%*.

(16) 100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (an sinh xã hội, y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông, thu vé: tham quan vãng cảnh Khu di tích Yên Tử...) 100% giao dịch giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

(17) 100% cơ sở kinh doanh, bán lẻ xăng, dầu triển khai thực hiện đồng bộ giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt.

(18) 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (bao gồm các nhà thầu dự án/công trình đầu tư công) sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước chỉ trả, thanh toán xăng dầu sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

(19) 80% sản phẩm nông sản, thủy sản đã qua chế biến, bao gói sẵn được truy xuất nguồn gốc; trong đó, 100% sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 03 sao trở lên được đẩy mạnh quảng bá, marketing trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội.

(20) Trên 99% doanh nghiệp và tổ chức nộp thuế điện tử; tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện nộp thuế điện tử 50%.

### **3.4. Về phát triển xã hội số (09)**

(21) Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 99%.

(22) Hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 93% trở lên;

(23) 100% cơ sở y tế trên địa bàn thành phố thực hiện chuyển đổi số, trong đó 50% cơ sở khám chữa bệnh triển khai bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về Hồ sơ bệnh án điện tử;

(24) 50% người dân trưởng thành tham gia và sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% người dân được cập nhật thông tin sức khỏe và dữ liệu khám chữa bệnh.

(25) Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ thông tin khám chữa bệnh của người dân thành phố Uông Bí với các hệ thống tin Quốc gia (BHXH Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Y tế) và các bệnh viện tuyến Trung ương phục vụ nhu cầu giải quyết công việc, thủ tục hành chính; phần đầu 100% người bệnh khi được chuyển viện hoặc chuyển tuyến được tra cứu, xem, sử dụng lại được các kết quả, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trước đó của mình.

(26) 30% các bệnh viện từ hạng 2 trở lên cung cấp thanh toán viện phí trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

(27) 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh đủ điều kiện đáp ứng về cấu hình được cài đặt ứng dụng VneID, định danh điện tử mức độ 2;

(28) Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao (Tắt sóng 2G, giảm trạm 3G xuống dưới 10%. Tăng tỷ lệ trạm 4G lên trên 70%; tăng tỷ lệ trạm 5G lên tối thiểu 20% sau khi Bộ Thông tin - Truyền thông hoàn thành quy hoạch và cấp phép thương mại);

(29) Có hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại triển khai đến tận thôn, quản trị tập trung đảm bảo kết nối với hệ thống quản lý thông tin nguồn từ thành phố.

*(Tổng hợp các mục tiêu chuyển đổi số tại Phụ lục I kèm theo)*

### **III. NHIỆM VỤ**

Kế hoạch năm 2024 đặt ra và triển khai 35 nhiệm vụ, giao và yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo quyết liệt, hành động nhất quán, đồng bộ để hoàn thành và đạt chất lượng, bao gồm: (1) Nhận thức số: 07 nhiệm vụ; (2) Thẻ chế số: 04 nhiệm vụ; (3) Phát triển hạ tầng số: 03 nhiệm vụ; (4) Dữ liệu số: 03 nhiệm vụ; (5) Nền tảng số: 03 nhiệm vụ; (6) Nhân lực số: 03 nhiệm vụ; (7) An toàn thông tin mạng: 02 nhiệm vụ; (8) Chính quyền số: 02 nhiệm vụ; (9) Phát triển kinh tế số: 03 nhiệm vụ; (10) Phát triển xã hội số: 03 nhiệm vụ.

*(Chi tiết theo phụ lục II đính kèm)*

Đối với các dự án/hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, chính quyền số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Sau khi UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, UBND Thành phố sẽ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền được thực hiện trên các loại hình báo chí, các nền tảng truyền thông của tỉnh, công thông tin điện tử, thông tin cơ sở, các nền tảng mạng xã hội, tích hợp trang zalo Chuyển đổi số quốc gia vào trang zalo Chính quyền điện tử thành phố Uông Bí để tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin.

- Chủ động tổ chức và phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số, công nghệ số tại thành phố Uông Bí nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp đã triển khai thành công, từ đó để nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chuyển tải các thông điệp thiết thực, gần gũi và các kỹ năng số cơ bản thông qua các ấn phẩm tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, thanh toán điện tử, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân, sử dụng các ứng dụng thông minh...

- Phát động, tổ chức hội thi, các hội nghị, hội thảo, tập huấn về chuyển đổi số, Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện, cấp xã và kết quả chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ninh, thành phố Uông Bí bằng nhiều hình thức. Tổ chức xếp hạng, vinh danh và nhân rộng các mô hình, tổ chức điển hình dẫn đầu trong chuyển đổi số.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thương mại điện tử đến các hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ đưa các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp, thủy sản lên sàn thương mại điện tử.... Tuyên truyền thương mại điện tử, hợp đồng điện tử cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

- Chủ động nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, phổ biến các kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả của các địa phương trong nước được đăng tải trên Cổng thông tin T63 của Bộ Thông tin và Truyền thông để vận dụng, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; đồng thời tuyên truyền, chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay trong tỉnh để nhân rộng.

- Đề nghị Hội doanh nghiệp thành phố thường xuyên tuyên truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã trên địa bàn thành phố thông qua các hình thức như: báo chí, truyền thông mạng xã hội, tổ chức hội nghị, tập huấn, hội thảo... Khảo sát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu và khả năng sẵn sàng tham gia chuyển đổi số tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

- Đề nghị Hội nông dân thành phố chủ trì, phối hợp tổ chức các chương trình, hoạt động hướng dẫn hội viên nông dân tạo tài khoản trên sàn thương mại điện tử, hướng dẫn và hỗ trợ vốn giúp nông dân xây dựng các mô hình nông nghiệp chuyển đổi số.

## **2. Giải pháp về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kế hoạch, quyết định các chủ trương, cơ chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng, triển khai có hiệu quả và đảm bảo các mục tiêu đề ra; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý. Định kỳ kiểm tra, rà soát các kết quả và nội dung nhiệm vụ/dự án chuyển đổi số, đối chiếu với các chỉ tiêu chuyển đổi số của Trung ương và tình hình thực tiễn triển khai để cập nhật cho phù hợp.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các xã, phường chịu trách nhiệm và thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan trực tiếp tới cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động tự kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý.

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trong toàn bộ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, người dân và doanh nghiệp nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, chất lượng cuộc sống người dân; đảm bảo an ninh, an toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện.

- Gắn công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu các ngành, đơn vị, địa phương và công tác đánh giá xếp

loại, thi đua khen thưởng; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố chịu trách nhiệm triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương được giao phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính, trong tâm là cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, công chức, công vụ và TTHC gắn với xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số toàn diện. Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; đối với các TTHC ban hành mới đủ điều kiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; số hóa và ký số hồ sơ ngay từ khâu tiếp nhận, trả kết quả ký số cho người dân, doanh nghiệp.

- Việc triển khai các dự án/nhiệm vụ về chuyển đổi số tuân thủ nguyên tắc kế thừa và tiếp tục phát huy các kết quả, thành tựu từ hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh, phù hợp với điều kiện và đặc thù từng ngành, lĩnh vực, địa phương đảm bảo hiệu quả, thiết thực, không được để xảy ra lãng phí.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh gồm các hệ thống của Chính quyền điện tử tỉnh (thư công vụ, hệ thống thông tin xử lý văn bản, Cổng dịch vụ công tỉnh...) và các nền tảng mới được triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn, phục vụ xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn thành phố.

- Chi cục thống kê thành phố chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành thành phố các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và UBND các xã, phường rà soát, thu thập, tổng hợp thông tin đầu vào của giá trị tăng thêm kinh tế số tổng hợp, thống kê làm căn cứ tính toán chỉ tiêu kinh tế số và tỷ trọng kinh tế số, ngành, lĩnh vực của thành phố.

### **3. Giải pháp về đào tạo, nguồn nhân lực**

- Người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong chuyên đổi số, trực tiếp tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do tỉnh tổ chức.

- Xây dựng, triển khai các Kế hoạch, chương trình đào tạo về kỹ năng số, quản trị số, lãnh đạo số, chiến lược chuyển đổi số,... để đào tạo, tập huấn cho 100% lãnh đạo các cơ quan Đảng, các tổ chức đoàn thể và các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai tổ chức các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức trên nền tảng đào tạo tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn thành phố Uông Bí.

- Công an thành phố chủ trì, tham mưu tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức về an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Triển khai các khóa đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về

công nghệ thông tin, cán bộ nòng cốt chuyển đổi số để tham mưu triển khai chuyển đổi số, làm chủ thiết bị, hệ thống, nền tảng số dùng chung của tỉnh.

- Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, người nông dân về chuyển đổi số; hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trang bị cho người lao động các kỹ năng cần thiết để tham gia chuyển đổi số, thương mại điện tử, phát triển kinh tế số.

#### **4. Giải pháp tài chính**

- Huy động các nguồn lực cho thực hiện chuyển đổi số; ưu tiên triển khai theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước đảm bảo hiệu quả thiết thực, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; khuyến khích các doanh nghiệp thử nghiệm các công nghệ mới, các giải pháp mới, các ý tưởng sáng tạo để nghiên cứu, vận dụng và đưa vào cuộc sống.

- Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện chuyển đổi số; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nghiên cứu xây dựng, ban hành chính sách tỷ lệ chi tối thiểu cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số từ ngân sách nhà nước.

#### **5. Giải pháp hợp tác**

- Tiếp tục hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, doanh nghiệp số có uy tín, năng lực, kinh nghiệm để tham gia tư vấn, triển khai thí điểm giải pháp, nền tảng số và xây dựng phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng dữ liệu dùng chung, đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, định hướng Chuyển đổi số toàn diện; tham gia thẩm định, phản biện các chương trình, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phối hợp, vận hành hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin mạng. Triển khai hỗ trợ, cấp phát chữ ký số cho người dân, phấn đấu hoàn thành mục tiêu mỗi người dân trưởng thành có một chữ ký số cá nhân.

- Hợp tác phát huy hiệu quả Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh theo hướng dữ liệu, ứng dụng được lưu trữ, xử lý tập trung sử dụng công nghệ điện toán đám mây và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm với một số địa phương trong cả nước; khuyến khích các cơ sở đào tạo của thành phố xây dựng, triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, học viên, sinh viên với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về chuyển đổi số, công nghệ số, kỹ năng số có uy tín trong nước và quốc tế.

- Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các hiệp hội thuộc các ngành khác nhau để tranh thủ sự hỗ trợ, giới thiệu, chia sẻ các bài học kinh nghiệm của doanh nghiệp khi thực hiện chuyển đổi số.

#### **6. Kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của người đứng đầu; việc chuyển đổi số, đầu tư, mua sắm trong các kế hoạch, chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cần theo nguyên tắc: có người làm, có người giám sát độc lập, thực hiện việc kiểm tra, giám sát kịp thời ngay từ khâu lập kế hoạch, phê duyệt chủ trương, lập dự toán đến các khâu thực hiện đầu tư, mua sắm và đến khâu quyết toán.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy Đảng, HĐND và các tổ chức xã hội trong tổ chức thực hiện chuyển đổi số.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện chuyển đổi số các phòng, ban, ngành, thành phố và UBND các xã, phường thông qua các hình thức kiểm tra trực tiếp, gián tiếp và hệ thống phần mềm quản lý đánh giá mức độ chuyển đổi số của tỉnh, thành phố.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường chủ động tổ chức tự kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả chuyển đổi số của cơ quan đơn vị mình ít nhất 01 lần/năm.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương để triển khai các nội dung Kế hoạch.

- UBND các xã, phường trên cơ sở nội dung Kế hoạch, chủ động xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của đơn vị, bố trí ngân sách để thực hiện.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số**

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố và Ban chỉ đạo chuyển đổi số các xã, phường chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý, năm.

- UBND thành phố, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố tổ chức họp đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện Kế hoạch hàng tháng, quý hoặc đột xuất; kịp thời điều chỉnh theo sự chỉ đạo Tỉnh, Chính phủ, của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số của tỉnh và tình hình thực tế của thành phố.

### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu về triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, địa phương, định kỳ hàng tháng (trước ngày 20 hàng tháng) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở thông tin và Truyền thông tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh; trước ngày 15/12 hàng năm, tham mưu Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện.

- Chủ trì tham mưu tổ chức sơ kết 02 năm triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đầu mối, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị định kỳ hàng quý tổ chức đánh giá, chấm điểm Bộ Chỉ số chuyển đổi số cấp huyện và cấp xã báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng quý Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố.

- Phối hợp, tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án của Đề án do các phòng, ban, ngành, địa phương chủ trì thực hiện. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các ngành, địa phương tìm phương án giải quyết, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.



- Đầu mối phối hợp với Sở, ngành của tỉnh trong triển khai các nền tảng số toàn quốc; kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia để thu nhận, chia sẻ các cơ quan sử dụng, cung cấp công khai và mở cho người dân, doanh nghiệp.

- Đầu mối triển khai phối hợp, hợp tác với đơn vị, doanh nghiệp trong các tổ chức để huy động nguồn lực, kinh nghiệm trong triển khai chuyển đổi số.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **3. Trung tâm Hành chính công thành phố**

- Phối hợp các phòng, ban, ngành thành phố, UBND các xã, phường tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số theo hướng mạng lại kết quả, thực hiện tốt các chỉ tiêu quan trọng của Kế hoạch này, góp phần phát triển chuyển đổi số đặc biệt là trong việc xây dựng chính quyền số, góp phần đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số toàn diện thành phố Ông Bí, thiết thực triển khai Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chủ đề chuyển đổi số năm 2024.

- Tham mưu thành phố chỉ đạo các bộ phận trực tại Trung tâm Hành chính công thành phố và bộ phận một cửa điện tử xã, phường thường xuyên rà soát đảm bảo 100% các thủ tục hành chính được ban hành mới, bổ sung, thay thế tại Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh; triển khai các giải pháp đạt chỉ tiêu về dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt đã đề ra theo Kế hoạch.

### **4. Phòng Tài chính kế hoạch**

- Tham mưu cân đối, bố trí ngân sách thành phố (đầu tư, thường xuyên), trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch của các đơn vị, tham mưu cho UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định.

- Tham mưu cho UBND thành phố bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm của thành phố phải bao gồm mục chi riêng cho triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

### **5. Phòng Kinh tế**

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp phòng Tài chính Kế hoạch, phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan phương thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

- Chủ động tham mưu thành phố các nội dung, giải pháp để đẩy mạnh chuyển đổi số trong phát triển kinh tế.

### **6. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND thành phố kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất về chuyển đổi số và trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua Chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và thành phố Ông Bí giai đoạn 2022-2025 (theo Quyết định số 2025/QĐUBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh) bảo đảm theo quy định.

- Đưa vào đánh giá thi đua khen thưởng, tham mưu UBND tỉnh kiểm điểm

trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai chuyển đổi số của ngành, địa phương mình (theo phân cấp quản lý cán bộ); Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đưa chỉ số chuyên đổi số trở thành chỉ số nòng cốt trong các bộ chỉ số của thành phố và các phòng, ban, ngành, địa phương (DGI, SIPAS, Par Index).

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin triển khai đào tạo, bồi dưỡng chuyên đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nhiệm vụ chuyên đổi số theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì tham mưu xây dựng, trình ban hành Quy định cán bộ công chức viên chức bắt buộc sử dụng các nền tảng số, các công cụ số để xử lý công việc.

## **7. Công an Thành phố**

Tham mưu thành phố chỉ đạo thực hiện **Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Uông Bí**; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành thành phố và UBND các xã, phường về kết quả thực hiện Đề án 06/CP; định kỳ hằng tháng tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố; tham mưu Ban Chỉ đạo thành phố tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện.

## **8. Các phòng, ban, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường**

- Người đứng đầu cấp ủy các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Thành ủy, UBND thành phố về kết quả chuyên đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa bàn phụ trách.

- Có trách nhiệm phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tính thống nhất giữa thành phố với các ngành và địa phương. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng (trước ngày 20 hằng tháng) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ đạo chuyên đổi số toàn diện thà phố.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng trong việc thực hiện các dự án, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông; có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình quản lý về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng chung; cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được trang cấp, đảm bảo tối thiểu 70% cuộc họp giữa huyện với xã được thực hiện theo hình thức trực tuyến. Thường xuyên rà soát, kịp thời nâng cấp, chuẩn hóa hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (mạng WAN, LAN, máy tính, thiết bị đầu cuối,..) phục vụ yêu cầu giải quyết công việc của CBCCVC; đảm bảo an toàn thông tin mạng. Yêu cầu đối với các hệ thống thông tin do cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý phải triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ, được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng, được kiểm tra và đánh giá an toàn thông tin theo quy định.

- Triển khai giám sát hiệu quả các chỉ số trên phần mềm giám sát đánh giá,

trực tuyến theo thời gian về mức độ chuyển đổi số cấp xã gắn với các chỉ số đánh giá cải cách hành chính/sự hài lòng của người dân. 100% các thủ tục hành chính ban hành mới đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Kiện toàn BCD Chuyên đổi số cấp xã, bố trí đủ và nâng cao năng lực nguồn nhân lực để đảm tham mưu chuyên đổi số, thực thi pháp luật về chuyển đổi số, đảm bảo vận hành, khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin, các nền tảng số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **9. Các đơn vị bưu chính, viên thông trên địa bàn thành phố**

- Cung cấp danh sách giải pháp, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số của đơn vị để các phòng, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân ứng dụng, triển khai chuyển đổi số.

- Phối hợp, hỗ trợ tổ chức các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho lãnh đạo các đơn vị, địa phương; đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số cho cán bộ nòng cốt về chuyển đổi số của Thành phố.

- Hỗ trợ, cử các chuyên gia tham gia các hội đồng thẩm định, phản biện các chương trình, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Thành phố.

- Tạo điều kiện để sinh viên chuyên ngành điện tử viễn thông, công nghệ thông tin tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn thành phố được thực tập, thực hành tại các đơn vị.

- Căn cứ Kế hoạch Chuyển đổi số toàn diện thành phố năm 2024, nhu cầu của các đơn vị, địa phương chủ động triển khai các nhiệm vụ phối hợp theo Thỏa thuận hợp tác; chủ động liên hệ, giới thiệu giải pháp, nền tảng số tới các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường; giới thiệu, tư vấn các dịch vụ, sản phẩm, giải pháp, nền tảng số hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố chuyển đổi số.

### **10. Đề nghị các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Uông Bí và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố**

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; vận động người dân, doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số; thực hiện chức năng giám sát, phối hợp với các phòng, ngành thành phố, UBND các xã, phường thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Số hóa trong cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo Nghị quyết của BCH Đảng bộ thành phố.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, đảm bảo khai thác 100% các chức năng, tính năng của Hệ thống đảm bảo liên thông dữ liệu giữa các cơ quan trong Hệ thống và với khối Chính quyền (trừ văn bản mật, nội bộ theo quy định).

- Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, đảm bảo 100% cán bộ, lãnh đạo phải sử dụng chữ ký số trong công việc, ký số 100% văn bản điện tử (trừ văn bản mật).

- Triển khai sổ tay đảng viên điện tử.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy Đảng trong tổ chức thực hiện về nâng cao nhận thức và trách nhiệm chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp báo cáo, tổ chức sơ kết 02 năm triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### **11. Công tác triển khai Kế hoạch và thực hiện báo cáo**

Các phòng, ban, ngành thành phố, UBND các xã, phường căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/03/2022 của UBND thành phố "về chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030", Chương trình hành động và Kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị, địa phương đến năm 2025, bám sát tình hình thực tiễn, yêu cầu để xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 hoàn thành **trước ngày 25/03/2024** gửi phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp.

Định kỳ hàng tháng, yêu cầu các cơ quan đơn vị nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo (trước ngày 20 hàng tháng) đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thể hiện rõ số liệu, đo lường cụ thể đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ gửi phòng Văn hóa và thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị gửi về phòng Văn hóa và thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số toàn diện thành phố./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT Thành ủy - HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND (c/đ);
- Các Ban XDD, VP Thành ủy (p/h);
- MTTQ và các Đoàn thể CT-XH TP (p/h)
- Các phòng, ban, ngành TP (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Các đơn vị bưu chính, viễn thông (p/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Tuấn Đạt**

**PHỤ LỤC 01**  
**CÁC MỤC TIÊU/CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 118/KH-UBND ngày 18/03/2024 của UBND Thành phố)*

TT	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan theo dõi chỉ tiêu
<b>I</b>	<b>Về phát triển dữ liệu số (03)</b>			
1	Triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu quan trọng theo định hướng của Bộ chủ quản gồm: cán bộ, công chức, viên chức; an sinh xã hội, y tế; giáo dục; quy hoạch; du lịch; đầu tư công; giao thông; công thương (công nghiệp – Thương mại)	Các phòng: Nội vụ, LĐTĐ&XH, Y Tế, GD&ĐT, QLDT, VH&TT, TCKH	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường	Phòng VH&TT
2	100% các cơ quan, đơn vị chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp của tỉnh.	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường	Phòng VH&TT	Phòng VH&TT
3	100% Hệ thống thông tin từ đang vận hành được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trước ngày 30/9/2024 và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt trước ngày 31/12/2024	Phòng VH&TT	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường có Hệ thống thông tin cấp độ	Phòng VH&TT
<b>II</b>	<b>Phát triển chính quyền số (11)</b>			
1	100% hồ sơ được số hóa từ khâu tiếp nhận đến kết quả giải quyết TTHC đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản công dân điện tử; 30% TTHC được cung cấp biểu mẫu nhập liệu điện tử	Trung tâm HCC TP	Bộ phận một cửa các xã, phường và các phòng, ban, ngành liên quan	Trung tâm HCC TP
2	Trên 90% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ/số TTHC phát sinh hồ sơ.	Trung tâm HCC TP	Bộ phận một cửa các xã, phường và các phòng, ban, ngành liên quan	Trung tâm HCC TP

TT	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan theo dõi chỉ tiêu
3	80% hồ sơ được nộp qua dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DCCQG đạt trên 45%	Trung tâm HCC TP	Bộ phận một cửa các xã, phường và các phòng, ban, ngành liên quan	Trung tâm HCC TP
4	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và phòng Tư pháp đạt 100%	Trung tâm HCC TP	Phòng Tư pháp; UBND xã, phường	Trung tâm HCC TP
5	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của tỉnh được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và công bố công khai TTHC đúng hạn đạt 100%	Trung tâm HCC TP; VP HỘND&UBND TP	Bộ phận một cửa các xã, phường và các phòng, ban, ngành liên quan	Phòng VH&TT; TT HCC TP
6	100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xã, phường được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn về kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% nhân lực công nghệ số nòng cốt trong bộ máy nhà nước được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; tối thiểu 20% cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh được bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu, quản lý đầu tư cho chuyển đổi số.	Phòng VH&TT TP; VP HỘND&UBND TP	Lãnh đạo UBND TP, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Phòng VH&TT; VP HỘND&UBND thành phố
7	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng: đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện đạt 100%; đối với UBND cấp xã đạt tối thiểu 90%.	Phòng VH&TT TP; VP HỘND&UBND TP	Lãnh đạo UBND TP, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Phòng VH&TT
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tối thiểu 50%.	Phòng VH&TT, Trung tâm HCC TP	Phòng VH&TT, TT HCC TP	Phòng VH&TT, TT HCC TP
9	Tỷ lệ cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên Cổng	Phòng TCKH	Phòng Kinh tế, VH&TT	Phòng VH&TT, TT HCC TP

TT	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan theo dõi chỉ tiêu
	Tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh đạt 100%.			
10	Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị đúng hạn tại các cơ quan, đơn vị: 100%	VP HĐND&UBND TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường	VP HĐND&UBND TP
11	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp tối thiểu: 90%.	Trung tâm HCC TP	Phòng VH&TT, phòng Nội vụ	Trung tâm HCC
<b>III</b>	<b>Về phát triển kinh tế số (06)</b>			
1	Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% trong GRDP; tỷ trọng <i>kinh tế số ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 10%</i> .	Chi cục thống kê TP	Phòng Kinh tế, VH&TT	Phòng kinh tế TP
2	100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (an sinh xã hội, y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông, thu vé: tham quan vãng cảnh Khu di tích Yên Tử...) 100% giao dịch giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.	Các phòng, ngành: LĐT&XH, Y Tế, GD&ĐT, VH&TT, TCKH, Điện, Nước	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, phường	Phòng VH&TT
3	100% cơ sở kinh doanh, bán lẻ xăng, dầu triển khai thực hiện đồng bộ giai pháp thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Kinh tế TP	Phòng VH&TT	Phòng Kinh tế TP
4	100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (bao gồm các nhà thầu dự án/công trình đầu tư công) sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước chi trả, thanh toán xăng dầu sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP	Các phòng, ban, ngành; BQL DACT TP	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP

TT	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan theo dõi chỉ tiêu
5	80% sản phẩm nông sản, thủy sản đã qua chế biến, bao gói sẵn được truy xuất nguồn gốc; trong đó, 100% sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 03 sao trở lên được đẩy mạnh quảng bá, marketing trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội.	Phòng Kinh tế TP	UBND các xã, phường; Các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn thành phố	Phòng Kinh tế TP
6	Trên 99% doanh nghiệp và tổ chức nộp thuế điện tử; tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện nộp thuế điện tử 50%.	Chi cục Thuế khu vực Uông Bí - Quảng Yên	Phòng TCKH, VH&TT; Chi cục thống kê TP	Chi cục Thuế khu vực Uông Bí - Quảng Yên
<b>IV</b>	<b>Về phát triển xã hội số (09)</b>			
1	Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 99%	Phòng VH&TT TP	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn TP	Phòng VH&TT TP
2	Hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 93% trở lên;	Phòng VH&TT TP	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn TP	Phòng VH&TT TP
3	100% cơ sở y tế trên địa bàn thành phố thực hiện chuyển đổi số, trong đó 50% cơ sở khám chữa bệnh triển khai bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về Hồ sơ bệnh án điện tử;	Phòng Y Tế TP	Trung tâm Y Tế TP; Các cơ sở y tế trên địa bàn	Phòng Y tế TP
4	50% người dân trưởng thành tham gia và sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% người dân được cập nhật thông tin sức khỏe và dữ liệu khám chữa bệnh.	Phòng Y Tế TP	Trung tâm Y Tế TP; Các cơ sở y tế trên địa bàn	Phòng Y tế TP



TT	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan theo dõi chỉ tiêu
5	Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ thông tin khám chữa bệnh của người dân thành phố Uông Bí với các hệ thống tin Quốc gia (BHXH Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Y tế) và các bệnh viện tuyến Trung ương phục vụ nhu cầu giải quyết công việc, thủ tục hành chính; phấn đấu 100% người bệnh khi được chuyển viện hoặc chuyển tuyến được tra cứu, xem, sử dụng lại được các kết quả, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trước đó của mình.	Phòng Y Tế TP; BHXH TP, Công an TP	Trung tâm Y Tế, Bệnh viện VN-TĐ Uông Bí; Phòng VH&TT	Phòng Y tế, Phòng VH&TT
6	30% các bệnh viện từ hạng 2 trở lên cung cấp thanh toán viện phí trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Phòng Y Tế	Trung tâm Y Tế, Bệnh viện VN-TĐ Uông Bí;	Phòng Y tế
7	95% người dân từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh đủ điều kiện đáp ứng về cấu hình được cài đặt ứng dụng VneID, định danh điện tử mức độ 2;	Công an Thành phố	Phòng VH&TT TP; UBND các xã, phường	Công an thành phố
8	Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao (Tắt sóng 2G, giảm trạm 3G xuống dưới 10%. Tăng tỷ lệ trạm 4G lên trên 70%; tăng tỷ lệ trạm 5G lên tối thiểu 20% sau khi Bộ Thông tin - Truyền thông hoàn thành quy hoạch và cấp phép thương mại);	Phòng VH&TT TP	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa TP; Các đơn vị viễn thông trên địa bàn thành phố	Phòng VH&TT
9	Có hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại triển khai đến tận thôn, quản trị tập trung đảm bảo kết nối với hệ thống quản lý thông tin nguồn từ thành phố	Phòng VH&TT TP	Trung tâm TT&VH TP; UBND các xã, phường; Các đơn vị viễn thông trên địa bàn thành phố	Phòng VH&TT

**PHỤ LỤC 02**  
**CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 118 /KH-UBND ngày 18/03/2024 của UBND thành phố)*

TT	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>I</b>	<b>Nhận thức số (6)</b>			
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số năm 2024 (bao gồm truyền thông về an toàn thông tin) theo hướng trọng tâm, trọng điểm đồng thời chú trọng đổi mới và phát huy hiệu quả các kênh truyền thông về chuyển đổi số trên các hạ tầng truyền thông của Thành phố.	3/2024	Trung tâm Truyền thông và VH TP	Phòng VH&TT, các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
2	Phối hợp Trung tâm Truyền thông tỉnh xây dựng tòa soạn hội tụ công nghệ hiện đại, đưa toàn bộ nghiệp vụ báo chí lên môi trường số, bao gồm các hoạt động sản xuất, tối ưu hóa dữ liệu, quy trình sản xuất, hoạt động quản trị nội bộ của tòa soạn, hoạt động tương tác hai chiều với độc giả, đo lường số lượng độc giả	2024-2026	Trung tâm TT&VH TP	Phòng VH&TT TP
3	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố, trong đó có tổ chức Chương trình phát động hưởng ứng, tổ chức ra quân phổ biến, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số.	Trước 30/6/2024	Phòng VH&TT	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường;
4	Phối hợp với tỉnh tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo trong thanh niên chủ đề Thanh niên Quảng Ninh với chuyển đổi số	2024	Thành đoàn Ưông Bí	Phòng VH&TT, Trung tâm TT&VH TP
5	Tổ chức cuộc thi về chuyển đổi số cấp huyện và tham gia cuộc thi chuyển đổi số cấp tỉnh	7/2024-10/2024	Phòng VH&TT, Trung tâm TH&VH TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường;
6	<b>Phối hợp tổ chức Hội nghị nâng cao kỹ năng ứng dụng các giải pháp số trong hoạt động xúc tiến thương mại</b>		<b>Sở, ngành cấp Tỉnh</b>	<b>Phòng Kinh tế, và các phòng, ban liên quan</b>

TT	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>II</b>	<b>Thế chế số (04)</b>			
1	Phối hợp xây dựng và trình ban hành Nghị quyết về Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ về chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nói chung và thành phố Uông Bí nói riêng	12/2024	Phòng TCKH	Phòng Kinh tế, Phòng VH&TT
2	Phối hợp xây dựng và ban hành danh mục dữ liệu nền tảng, dùng chung của tỉnh sau khi các bộ ngành trung ương công bố danh mục dữ liệu chuyên ngành, trong đó có dữ liệu mở phục vụ công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	2024	Các phòng, ban, ngành TP có liên quan	Phòng VH&TT; UBND các xã, phường;
3	Phối hợp Sở Nội vụ nghiên cứu xây dựng trình ban hành Quy định cán bộ công chức, viên chức bắt buộc sử dụng các nền tảng số, các công cụ số để xử lý công việc.	2024	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
4	Phối hợp Sở TTTT nghiên cứu xây dựng quy trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyên đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao trong triển khai chuyển đổi số	2024	Phòng VH&TT	Phòng TCKH, Nội vụ; UBND các xã, phường;
<b>III</b>	<b>Phát triển hạ tầng số (03)</b>			
1	Phối hợp triển khai Dự án Nâng cấp hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh đáp ứng các quy định, yêu cầu về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ	2024	Trung tâm HCC TP	Phòng VH&TT; UBND các xã, phường
2	Tiếp tục triển khai phủ sóng di động và cáp quang trên địa bàn thành phố, Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao theo hướng triển khai tắt sóng 2G, giảm tối đa trạm 3G, tăng tỷ lệ trạm 4G theo hướng là hạ tầng chủ đạo.	2024	Phòng VH&TT TP	Các đơn vị viễn thông trên địa bàn TP; UBND các xã, phường
3	Xây dựng kế hoạch phủ cáp điện thoại thông minh trên địa bàn thành phố Uông Bí	2024	Phòng VH&TT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
<b>IV</b>	<b>Dữ liệu số (03)</b>			

TT	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Phối hợp các Sở, ngành xây dựng 06 cơ sở dữ liệu nền tảng của tỉnh: (1) cán bộ, công chức, viên chức; (2) y tế; (3) giáo dục; (4) quy hoạch; (5) đầu tư công; (6) Công thương (Công nghiệp – Thương mại).	2024	Các Phòng: Nội vụ, Y Tế, GD&ĐT, QLĐT, Kinh tế	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
1.1	Đưa vào vận hành hệ thống thông tin và CSDL cán bộ công chức, viên chức	2024	Phòng Nội vụ TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
1.2	Đưa vào vận hành CSDL Y tế	2024	Phòng Y tế	Trung tâm Y Tế TP; UBND các xã, phường
1.3	Đưa vào vận hành CSDL ngành Giáo dục	2024	Phòng GD&ĐT TP	Các trường học trên địa bàn TP; UBND các xã, phường
1.4	Phối hợp xây dựng CSDL Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh; đầu tư công	2024	Phòng QLĐT; Phòng TCKH TP	Ban QLDACT TP; UBND các xã, phường
2	Triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu các ngành của thành phố đến cơ sở dữ liệu tỉnh và kết nối chia sẻ đến các bộ, ngành Trung ương để phục vụ chuyển đổi số đồng bộ (ngay sau khi cho phép kết nối).	2024	Phòng VH&TT	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
3	Tổ chức khai thác hiệu quả các dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tích hợp với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của tỉnh để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.	2024	Công an Thành phố	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
<b>V</b>	<b>Nền tảng số (03)</b>			
1	Phối hợp hoàn thành nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông; bảo đảm kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) (phê duyệt tại Quyết định 660/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh).	2024	Phòng VH&TT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
2	Triển khai thí điểm ứng dụng nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức	2024	Phòng Nội vụ TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
3	Phối hợp Sở TTTT hoàn thành nhiệm vụ xây dựng phần mềm quản lý đánh giá chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh; hướng dẫn các phòng,	2024	Phòng VH&TT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường

<b>TT</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>
	ban, ngành, xã, phường triển khai tự đánh giá chuyển đổi số trên phần mềm của tỉnh.			
<b>VI</b>	<b>Nhân lực số (03)</b>			
1	Phối hợp Công an tỉnh, Bộ Công an tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức về an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố.	2024	Công an Thành phố	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
2	Tiếp tục thực hiện triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở của Bộ Thông tin và Truyền thông.	2024	Phòng VH&TT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
3	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, tăng cường tập huấn chuyển đổi số cho tổ công nghệ số cộng đồng và người dân	2024	Các phòng: VH&TT, Nội vụ TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
<b>VII</b>	<b>An toàn thông tin mạng (02)</b>			
1	Tiếp tục rà soát, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trong năm 2024; Cử cán bộ tham gia diễn tập an toàn an ninh mạng của tỉnh	2024	Phòng VH&TT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
2	Kiểm tra đánh giá đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn thành phố.	2024	Phòng VH&TT; Công an thành phố	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
<b>VIII</b>	<b>Chính quyền số (02)</b>			
1	Tập trung triển khai số hóa trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể thành phố.	Thường xuyên trong năm 2024	MTTQ và các đoàn thể CT-XH TP	Phòng VH&TT TP
2	Xây dựng mini app của Thành phố Uông Bí và UBND các xã, phường trên nền tảng Zalo	2024	Phòng VH&TT; UBND các xã, phường	Các phòng, ban, ngành TP
<b>IX</b>	<b>Về phát triển kinh tế số (03)</b>			

TT	Mục tiêu	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Triển khai đo lường kinh tế số thành phố Uông Bí	2024	Chi cục thống kê Uông Bí	Các phòng, ban, ngành, xã, phường
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2024 – 2026, kế hoạch hỗ trợ hợp tác giai đoạn 2024-2025	2024	Phòng Kinh tế TP	Hội doanh nghiệp TP
3	Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực công và trong nhân dân phần đầu 100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông...) thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Đối với các khu vực vùng sâu, vùng xa tập trung nâng cao số lượng cài đặt và sử dụng Mobile Money; mở các điểm thanh toán không dùng tiền mặt đến tất cả các thôn, bản.	2024	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
<b>X</b>	<b>Về phát triển xã hội số (04)</b>			
1	Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng VneID, là danh tính số, có giá trị tương đương thẻ căn cước đồng thời là tài khoản dịch vụ công trực tuyến.	2024	Công an Thành phố	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
2	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng CNTT và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng 2030.	2024	Phòng GD&ĐT TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
3	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong Kế hoạch 260/KH-UBND tỉnh ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số y tế giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.	2024	Phòng Y tế TP	Các phòng, ban, ngành TP; UBND các xã, phường
4	Thành lập 01 mô hình chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn	2024	Hội Nông dân	Phòng Kinh tế TP; UBND các xã, phường